

BÀI 7

EM BÉ THÔNG MINH

ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Hiểu được nội dung, ý nghĩa của truyện *Em bé thông minh* và một số đặc điểm tiêu biểu của nhân vật thông minh trong truyện ;
- Kể lại được truyện.

II – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài

Nhân vật thông minh cũng là kiểu nhân vật rất phổ biến trong truyện cổ tích Việt Nam và thế giới. *Em bé thông minh* là một truyện cổ tích sinh hoạt. Truyện gần như không có yếu tố thần kì, được cấu tạo theo lối "xâu chuỗi" gồm nhiều mẩu chuyện – nhân vật chính trải qua một chuỗi những thử thách (ở đây là những lần thách đố), từ đó bộc lộ sự thông minh, tài trí hơn người. *Em bé thông minh* thuộc loại truyện "Trạng", đề cao trí khôn dân gian, trí khôn kinh nghiệm, tạo được những tiếng cười vui vẻ, hồn nhiên, chất phác nhưng không kém phần thâm thúy của nhân dân trong đời sống hằng ngày.

2. Tiến trình tổ chức các hoạt động

Hoạt động 1

a) Hướng dẫn HS đọc văn bản

GV yêu cầu HS lần lượt đọc bốn đoạn trong văn bản (mỗi đoạn kể về một lần thử thách đối với em bé thông minh).

- Đoạn 1 : từ đầu đến "về tàu vua".
- Đoạn 2 : tiếp theo đến "ăn mừng với nhau rồi".
- Đoạn 3 : tiếp theo đến "ban thưởng rất hậu".
- Đoạn 4 : phần còn lại.

b) Hướng dẫn HS tìm hiểu phần *Chú thích*.

Hoạt động 2. Hướng dẫn HS trả lời và thảo luận các câu hỏi trong phần *Đọc – hiểu văn bản*.

*Câu 1** : Dùng câu đố để thử tài nhân vật là chi tiết rất phổ biến trong truyện cổ dân gian nói chung, truyện cổ tích nói riêng. Ví dụ, câu đố trong các truyện về những người tài hay về các Trạng. Hình thức dùng câu đố để thử tài nhân vật trong truyện dân gian có mấy tác dụng sau :

- Tạo ra thử thách để nhân vật bộc lộ tài năng, phẩm chất (Theo truyện cổ dân gian, *câu đố* đóng vai trò quan trọng trong việc thử tài) ;

- Tạo tình huống cho cốt truyện phát triển ;
- Gây hứng thú, hồi hộp cho người nghe.

Câu 2

a) Sự mưu trí, thông minh của em bé được thử thách qua bốn lần :

- Lần 1 : đáp lại câu đố của viên quan – "Trâu cày một ngày được mấy đường ?".

- Lần 2 : đáp lại thử thách của vua đối với dân làng – nuôi ba con trâu được sao cho chúng đẻ thành chín con trong một năm để nộp cho vua.

- Lần 3 : cũng là thử thách của vua – từ một con chim sẻ làm thành ba mâm cỗ thức ăn.

- Lần 4 : câu đố thử thách của sứ thần nước ngoài – xâu một sợi chỉ mảnh qua ruột con ốc vặn rất dài.

b) Lần thách đố sau khó khăn hơn lần trước, bởi vì :

- Xét về người đố : lần đầu là viên quan, hai lần tiếp sau là vua và lần cuối cùng cậu bé phải "đối đáp" với sứ thần nước ngoài.

- Tính chất oái oăm của câu đố cũng mỗi lần một tăng lên. Điều đó trước hết thể hiện ở chính nội dung, yêu cầu của câu đố. Mặt khác, nó còn bộc lộ ở những đối tượng, thành phần phải giải đố, được thử thách nhưng bất lực bó tay. Chính từ đây, tài trí của em bé càng nổi rõ sự thông minh hơn người.

Lần 1 : để làm nổi bật sự oái oăm của câu đố và tài trí của cậu bé, truyện chỉ so sánh cậu bé với một người, đó là người cha của cậu.

Lần 2 : so sánh cậu bé với toàn thể dân làng (dân làng lo lắng, không biết làm sao, coi đó là tai vạ).

Lần 3 : so sánh cậu bé với vua, câu đố lại (có nội dung và yêu cầu tương tự) của cậu bé đã làm vua "từ đó phục hẳn".

Lần 4 : so sánh cậu bé với cả vua, quan, đại thần, các ông trạng và các nhà thông thái. Câu đố của sứ thần làm tất cả "vò đầu suy nghĩ", "lắc đầu bó tay", trừ cậu bé vừa đùa nghịch ở sau nhà vừa đáp.

Câu 4 : Trong mỗi lần thử thách, em bé đã dùng những cách rất thông minh để giải đố :

- Lần 1 : đố lại viên quan.

– Lần 2 : để vua tự nói ra sự vô lí, phi lí của điều mà vua đã đố.

– Lần 3 : cũng bằng cách đố lại.

– Lần 4 : dùng kinh nghiệm đời sống dân gian.

Những cách giải đố của cậu bé thông minh lí thú ở chỗ :

– Đẩy thế bí về phía người ra câu đố, lấy "gậy ông đập lưng ông".

– Làm cho những người ra câu đố tự thấy cái vô lí, phi lí của điều mà họ nói.

– Những lời giải đố đều không dựa vào kiến thức sách vở, mà dựa vào kiến thức đời sống.

– Làm cho người ra câu đố, người chứng kiến và người nghe ngạc nhiên vì sự bất ngờ, giản dị và rất hồn nhiên của những lời giải.

– Những lời giải chứng tỏ trí tuệ thông minh hơn người (hơn cả bao nhiêu đại thần, bao nhiêu ông trạng và các nhà thông thái) của chú bé. Ý nghĩa đề cao trí thông minh của loại nhân vật này càng bộc lộ rõ ở đây.

Câu 4 : Ý nghĩa của truyện.

a) Ý nghĩa đề cao trí thông minh

Ở truyện này, một em bé nông thôn nhờ sự thông minh mà được phong trạng nguyên, được vua xây một dinh thự bên hoàng cung cho em ở để tiện hỏi han. Truyện đã đề cao sự thông minh, mưu trí.

Nhưng đó là sự thông minh nào ?

Em bé được coi là thông minh không phải qua chữ nghĩa, văn chương, thi cử. Truyện cổ tích này không nhằm phủ nhận kiến thức sách vở nhưng tập trung ca ngợi, đề cao *kinh nghiệm đời sống*. Cuộc đấu trí của em bé thông minh xoay quanh chuyện đường cày, bước chân ngựa, con trâu, con chim sẻ, con ốc, con kiến vàng. Em bé thông minh trong truyện tiêu biểu cho trí khôn và sự thông minh được đúc kết từ đời sống và luôn được vận dụng trong thực tế.

b) Ý nghĩa hài hước, mua vui

– Từ câu đố của viên quan, của vua và sứ thần nước ngoài đến những lời giải đáp của em bé đều tạo ra các tình huống bất ngờ, thú vị. Nội dung, yêu cầu phân đố và đáp đem lại tiếng cười vui vẻ.

– Trong truyện, từ dân làng cho đến vua, quan, các ông trạng, các nhà thông thái, ... đều thua tài em bé. Chuyện các em bé thông minh, tài giỏi hơn người lớn bao giờ cũng làm người đọc, người nghe hứng thú, yêu thích.

– Em bé thông minh, tài trí hơn người nhưng luôn hồn nhiên, ngây thơ trong sự đối đáp.

Hoạt động 3. Hướng dẫn HS thực hiện phần *Ghi nhớ*.

– GV yêu cầu một HS đọc cho cả lớp nghe, sau đó phân tích các ý trong phần *Ghi nhớ* để HS dễ nắm được và học thuộc.

– GV yêu cầu HS làm ở nhà *Bài 7, SBT*.

Hoạt động 4. Hướng dẫn HS thực hiện phần *Luyện tập*.

Câu 1 : Xem các yêu cầu kể diễn cảm lại truyện ở các bài trước.

Câu 2 : Kể một câu chuyện về "em bé thông minh".

GV hướng dẫn HS mấy điểm sau :

– Đó là câu chuyện của chính HS hoặc HS biết.

– Truyện phải có tình huống, trong đó "nhân vật" bộc lộ sự thông minh.

– Truyện càng có nhiều tình huống "xâu chuỗi" thú vị, càng hay.